

Số: /KH-UBND

TP. Lạng Sơn, ngày tháng 3 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Đào tạo nghề cho lao động trên địa bàn thành phố Lạng Sơn năm 2024

Thực hiện Hướng dẫn số 2205/HD-SLĐTBXH ngày 14/11/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lạng Sơn về việc thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn thuộc nguồn vốn các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Hướng dẫn số 1702/HD-SLĐTBXH ngày 23/8/2023 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lạng Sơn về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Hướng dẫn số 2205/HD-SLĐTBXH ngày 14/11/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn thuộc nguồn vốn các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Thực hiện Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 17/8/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt danh mục nghề đào tạo; phương thức giao nhiệm vụ, đặt hàng đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng đối với một số đối tượng do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi phí trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Thực hiện Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn về hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh năm 2024;

Thực hiện Kế hoạch số 17/KH-SLĐTBXH ngày 04/02/2024 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lạng Sơn triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp năm 2024;

Thực hiện Quyết định số 3169/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND thành phố Lạng Sơn về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

UBND thành phố xây dựng Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động trên địa bàn thành phố Lạng Sơn năm 2024 với những nội dung như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

Tổ chức đào tạo và dạy nghề cho lực lượng lao động trên địa bàn thành phố, nhất là đối tượng lao động ở nông thôn, để có kỹ năng ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông lâm nghiệp; chăn nuôi gia súc, gia cầm, trồng rau an toàn; chế biến món ăn, sửa chữa máy nông nghiệp, sửa chữa điện dân dụng... nhằm duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới; từng bước chuyển đổi nghề sang lĩnh vực thương mại, dịch vụ.

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn, tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo, tăng tỷ lệ lao động được giải quyết việc làm, tạo thu nhập ổn định, nâng cao đời sống nhân dân, giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo, góp phần thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

## **2. Yêu cầu**

Các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp làm tốt công tác tuyên truyền đến các phường, xã về nội dung, chính sách đào tạo nghề cho lao động; chỉ đạo UBND các phường, xã điều tra, khảo sát người lao động trong độ tuổi có nhu cầu thực tế tham gia học nghề hoặc chưa qua đào tạo nghề, phối hợp thực hiện công tác tuyển sinh và giám sát công tác tổ chức đào tạo nghề đạt hiệu quả.

Đào tạo nghề cho lao động đảm bảo đúng đối tượng, đúng chính sách, phù hợp với nhu cầu học nghề của người lao động và định hướng phát triển kinh tế xã hội của từng xã, phường; yêu cầu chuyển dịch cơ cấu lao động và nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

Người học sau khi học xong các khóa đào tạo phải thực hiện được kỹ năng nghề theo mục tiêu chương trình đào tạo đã được phê duyệt. Đảm bảo đối tượng được hỗ trợ đào tạo theo quy định tại Thông tư số 152/2016/TT-BTC. Đặc biệt quan tâm đến chất lượng giải quyết việc làm sau đào tạo nghề, đảm bảo tỷ lệ học viên sau khi tốt nghiệp có việc làm hoặc tự tạo việc làm đạt từ 80% trở lên.

Cơ sở tham gia đào tạo phải đảm bảo các quy định về hoạt động giáo dục nghề nghiệp và có đủ điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo khi tổ chức các lớp học tại địa phương.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Đối tượng học nghề**

- Đối tượng học nghề là người lao động có nhu cầu học nghề; lao động nông thôn trong độ tuổi lao động, có nhu cầu học nghề, có trình độ học vấn và sức khỏe phù hợp với nghề cần học được áp dụng theo từng Chương trình mục tiêu quốc gia, cụ thể:

+ Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp trên địa bàn.

+ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Người dân, cộng đồng dân cư, hợp tác xã, doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội trên địa bàn nông thôn.

+ Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Người lao động là người dân tộc thiểu số, người lao động là người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo sinh sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Phối hợp triển khai thực hiện công tác đào tạo nghề cho các đối tượng người chấp hành xong án phạt tù, người chấp hành xong thời gian cai nghiện ma túy bắt buộc trở về địa phương và thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương có nhu cầu tìm việc làm và đào tạo nghề nghiệp.

## **2. Nội dung tổ chức đào tạo nghề cho lao động năm 2024**

Trên cơ sở đăng ký của các phường, xã, Thành phố dự kiến mở 06 lớp đào tạo nghề cho lao động, mỗi lớp khoảng 35 học viên (*theo biểu đính kèm*).

*UBND các phường, xã, các cơ quan, đơn vị tiếp tục rà soát, đăng ký bổ sung nhu cầu mở lớp đào tạo nghề nếu có phát sinh, gửi văn bản đăng ký về UBND thành phố (qua Phòng Lao động –TB&XH thành phố) trước ngày 31/7/2024 để bổ sung Kế hoạch đào tạo nghề năm 2024.*

## **3. Thời gian và hình thức tổ chức:**

- Thời gian đào tạo: Dưới 03 tháng/lớp.
- Hình thức tổ chức: Tổ chức các lớp đào tạo nghề cho lao động trong độ tuổi lao động, có nhu cầu học nghề, có trình độ học vấn và sức khỏe phù hợp với nghề cần học.

## **4. Tổ chức hỗ trợ đào tạo trình độ đào tạo dưới 03 tháng**

- Tổ chức đào tạo dưới 03 tháng cho lao động có hộ khẩu thường trú trên địa bàn thành phố có nhu cầu học nghề đúng quy định.

- Quy mô lớp học: Lớp học lý thuyết không quá 35 người; lớp thực hành, tích hợp không quá 18 người học đối với nghề học bình thường; mỗi lớp học có ít nhất một giáo viên hoặc người dạy nghề trực tiếp giảng dạy và phụ trách lớp.

- Địa điểm tổ chức đào tạo: Được thực hiện linh hoạt, nhưng phải đảm bảo các điều kiện để dạy và học về mặt bằng, địa điểm học kiến thức nghề; địa điểm học thực hành kỹ năng nghề; phương tiện, thiết bị, nguyên nhiên vật liệu phục vụ đào tạo theo yêu cầu của mô - đun, môn học trong chương trình đào tạo.

## **5. Công tác kiểm tra, giám sát**

- Tăng cường thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các lớp đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn thành phố.

- Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát; phối hợp chặt chẽ với các tổ chức hội, đoàn thể có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên hoặc đột xuất theo quy định.

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Nguồn kinh phí thực hiện theo Quyết định số 3169/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND thành phố Lạng Sơn về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố**

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các phường, xã tổ chức thực hiện Kế hoạch này; đặt hàng đào tạo với các cơ sở đào tạo tham gia đào tạo lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp theo quy định tại Thông tư số 152/2016/TT-BTC.

- Tổng hợp nhu cầu, đề xuất nguồn kinh phí bố trí cho thực hiện nhiệm vụ đào tạo nghề phi nông nghiệp cho lao động.

- Chủ trì phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thẩm định hồ sơ mở lớp, theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả đào tạo nghề phi nông nghiệp cho lao động trên địa bàn.

- Định kỳ báo cáo UBND thành phố và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về công tác đào tạo nghề phi nông nghiệp theo quy định.

## **2. Phòng Kinh tế thành phố**

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các phường, xã và các cơ sở đào tạo để tổ chức thực hiện mở các lớp đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động trên địa bàn thành phố.

- Tổng hợp nhu cầu học nghề nông nghiệp, tổ chức thẩm định hồ sơ mở lớp, theo dõi, đôn đốc đối với các lớp đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động.

- Xác định ngành nghề đào tạo cho lao động phù hợp với mục tiêu chuyên đổi cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động trong nông nghiệp nông thôn.

- Chủ trì phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn theo quy định của Nhà nước.

- Định kỳ báo cáo UBND thành phố và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động theo quy định.

## **3. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố**

Phối hợp với các tổ chức đoàn thể thành phố, UBND các phường, xã tuyên truyền, tuyển sinh các lớp đào tạo nghề nông nghiệp theo lĩnh vực chuyên môn của đơn vị. Cử giáo viên tham gia lớp đào tạo nghề khi được đề nghị phối hợp với các đơn vị đào tạo nghề.

## **4. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố**

Tăng cường phối hợp với các đơn vị tư vấn nghề nghiệp và chỉ đạo các trường Trung học cơ sở thực hiện tư vấn phân luồng hướng nghiệp dạy nghề cho học sinh cuối cấp thông qua hoạt động hướng nghiệp cho các học sinh không có điều kiện học tiếp để tham gia học nghề, nhằm đảm bảo cung ứng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp trong và ngoài địa bàn thành phố.

## **5. Công an thành phố**

Chỉ đạo rà soát, tổng hợp, thống kê số lượng người đã chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, người chấp hành xong thời gian cai nghiện ma túy bắt

buộc trở về cộng đồng có nhu cầu đào tạo nghề gửi phòng Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng kế hoạch đào tạo nghề cho các đối tượng.

### **6. Ban chỉ huy Quân sự thành phố**

Chỉ đạo rà soát, tổng hợp, thống kê số lượng thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương có nhu cầu đào tạo nghề gửi phòng Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng kế hoạch đào tạo nghề cho đối tượng.

### **7. Văn phòng HĐND-UBND thành phố**

Triển khai tuyên truyền các chính sách về đào tạo nghề cho lao động đến các đối tượng là người dân tộc thiểu số, nâng cao nhận thức cho người dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố về công tác đào tạo nghề, tạo việc làm.

### **8. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố**

Tham mưu cho UBND thành phố bố trí ngân sách đảm bảo kinh phí để tổ chức thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2024. Phối hợp thẩm định dự toán kinh phí các lớp đào tạo nghề; hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích theo quy định của Luật ngân sách.

### **9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố**

Phối hợp tuyên truyền, phổ biến đến Đoàn viên, Hội viên và nhân dân các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác lao động việc làm nói chung, các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nói riêng; chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức đoàn thể, các tổ chức Hội ở cơ sở tham gia vào việc tuyên truyền, tư vấn học nghề cho lao động và giám sát các lớp đào tạo nghề tại địa phương.

### **10. UBND các phường, xã**

- Trên cơ sở số lớp các phường, xã đã đăng ký nhu cầu năm 2024, chủ động phối hợp với các phòng ban, đơn vị của thành phố trong công tác triển khai tổ chức, tuyển sinh lao động học nghề theo các lớp đã đăng ký trong Kế hoạch này. Kiểm tra, xác nhận vào đơn xin học nghề của người lao động và chịu trách nhiệm về đối tượng đã xác nhận, đảm bảo đúng đối tượng, đúng chính sách hỗ trợ theo quy định hiện hành; tạo điều kiện cho người học nghề tiếp cận với các nguồn vốn tín dụng tại địa phương theo quy định; giúp người lao động tổ chức sản xuất, tiêu thụ sản phẩm hoặc giải quyết việc làm sau học nghề.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc đào tạo nghề cho lao động trên địa bàn. Theo dõi, thống kê báo cáo số người đã học nghề, số người có việc làm sau khi học nghề theo từng hình thức, số hộ thoát nghèo, số hộ trở thành hộ khá, số người chuyển sang làm công nghiệp, dịch vụ sau khi học nghề trên địa bàn.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức đoàn thể cấp xã, khối/thôn tham gia giám sát các lớp đào tạo nghề trên địa bàn (Kiểm tra, giám sát các lớp học tổ chức trên địa bàn ít nhất 03 lần/01 lớp).

- Phối hợp với MTTQ, các đoàn thể của phường, xã chỉ đạo các khối, thôn tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tư vấn học nghề cho người lao động; phổ biến các chính sách, quy định về đào tạo nghề cho lao động đến các tầng lớp nhân dân (*Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng; Hướng dẫn số 2205/HD-SLĐTBXH ngày 14/11/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh về thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn*). Quan tâm công tác tuyên truyền, triển khai chính sách hỗ trợ đào tạo nghề đến đối tượng là người chấp hành án xong án phạt tù và người chấp hành xong thời gian cai nghiện ma túy bắt buộc trở về địa phương và thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương có nhu cầu tìm việc làm và đào tạo nghề nghiệp.

- Cung cấp thông tin về Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, thông tin về các ngành nghề đào tạo đến người lao động; thống kê nhu cầu tuyển dụng lao động qua đào tạo nghề của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn để tuyên truyền, tư vấn cho người lao động lựa chọn nghề học phù hợp.

- Đối với các đơn vị phường, xã chưa đăng ký chỉ tiêu mở lớp năm 2024: Yêu cầu khẩn trương rà soát, thống kê nhu cầu học nghề của người lao động trên địa bàn (theo mẫu số 23 ban hành kèm theo Hướng dẫn số 2205/HD-SLĐTBXH ngày 14/11/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) gửi về phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố (đối với các lớp đào tạo nghề phi nông nghiệp) và gửi về phòng Kinh tế thành phố (đối với các lớp đào tạo nghề nông nghiệp) **chậm nhất ngày 25/03/2024** để tổng hợp.

- Đối với các đơn vị phường, xã đã đăng ký từ đầu năm, nếu phát sinh nhu cầu có thể tiếp tục thực hiện đăng ký bổ sung mở các lớp đào tạo nghề cho lao động, văn bản đăng ký gửi về phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố (đối với các lớp đào tạo nghề phi nông nghiệp) và gửi về phòng Kinh tế thành phố (đối với các lớp đào tạo nghề nông nghiệp) **trước ngày 31/7/2024** để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét, bổ sung.

Tuyên truyền, định hướng nhân dân đăng ký các ngành nghề học sát với thực tiễn, phù hợp với thực tế tại địa phương. Cụ thể:

- Các lớp dạy nghề nông nghiệp như: Chăn nuôi gia cầm, gia súc, trồng, chăm sóc cây cảnh, cây ăn quả, trồng rau an toàn, trồng cây lâm nghiệp...

- Các lớp dạy nghề phi nông nghiệp như: Kỹ thuật chế biến món ăn, sửa chữa điện dân dụng, sửa chữa xe máy, sửa chữa máy nông nghiệp, sửa chữa điện lạnh...

(*Tham khảo các danh mục nghề đào tạo theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 17/8/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt danh mục nghề đào tạo; phương thức giao nhiệm vụ, đặt hàng đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới*

03 tháng đối với một số đối tượng do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi phí trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn).

### **11. Đề nghị các Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các đơn vị có chức năng đào tạo nghề hoạt động trên địa bàn**

- Phối hợp với UBND cấp xã tổ chức tuyển sinh học nghề đảm bảo đúng ngành nghề đào tạo, đúng đối tượng, số lượng người học; theo dõi, thống kê tình trạng việc làm, thu nhập của lao động sau đào tạo theo quy định.

- Tổ chức đào tạo nghề cho lao động theo đúng chương trình, kế hoạch, quy trình mở lớp đào tạo, danh sách giáo viên tham gia giảng dạy đã được phê duyệt. Tổ chức kiểm tra, công nhận tốt nghiệp, cấp chứng chỉ đối với người học theo quy định, chịu trách nhiệm về chất lượng và hiệu quả lớp học.

- Lập các biểu mẫu, sổ sách quản lý lớp học theo quy định tại Thông tư số 43/2015/BLĐTBXH quy định về đào tạo thường xuyên. Thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời việc hỗ trợ nguyên nhiên vật liệu, tài liệu...đối với người học theo quy định. Thanh toán tiền ăn, tiền đi lại đúng đối tượng và dung quy định.

- Công khai kế hoạch tổ chức lớp học đến học viên và UBND cấp xã biết để phối hợp giám sát việc tổ chức thực hiện của cơ sở đào tạo nghề.

- Sử dụng kinh phí đúng mục đích, có hiệu quả. Tổng hợp và lưu giữ hồ sơ, chứng từ thu, chi, thanh toán theo quy định hiện hành, chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của chứng từ đó.

- Thực hiện báo cáo thường xuyên và đột xuất khi có yêu cầu. Tuân thủ các yêu cầu kiểm tra, giám sát của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động trên địa bàn thành phố Lạng Sơn năm 2024, UBND thành phố đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp thực hiện tốt các nội dung trong kế hoạch và báo cáo kết quả thực hiện (**định kỳ báo cáo 6 tháng trước ngày 10/6 và báo cáo hằng năm trước ngày 15/11**) về UBND thành phố (qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố và phòng Kinh tế thành phố)/.

#### **Nơi nhận:**

- TT Thành ủy (b/c);
- TT HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- Sở LĐ-TB&XH tỉnh (b/c);
- Sở NN&PTNT tỉnh (b/c);
- Công an TP;
- Ban Chỉ huy Quân sự TP;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức đoàn thể TP;
- Các cơ quan, đơn vị TP;
- UBND các phường, xã;
- Các cơ sở GDNN (p/h);
- CPVP, CVVX;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Hồng Vân**

**BIỂU TỔNG HỢP**  
**TỔ CHỨC ĐÀO TẠO NGHỀ CHO LAO ĐỘNG NĂM 2024 (CÁC LỚP ĐÃ ĐĂNG KÝ)**

*(Kèm theo Kế hoạch số 101/KH-UBND, ngày 08 tháng 3 năm 2024 của UBND thành phố)*

S TT	Tên ngành nghề đào tạo	Số lớp	Số người	Địa điểm tổ chức	Dự kiến thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Nghề phi nông nghiệp</b>	<b>04</b>	<b>140</b>					
1	Kỹ thuật chế biến món ăn	02	70	Xã Hoàng Đồng Xã Mai Pha	Quý II/2024	Phòng LĐTBXH TP	Các cơ sở đào tạo nghề, UBND các xã: Hoàng Đồng, Mai Pha	
2	Sửa chữa điện dân dụng	02	70	Xã Hoàng Đồng	Quý II/2024	Phòng LĐTBXH TP	Các cơ sở đào tạo nghề, UBND xã Hoàng Đồng	
<b>II</b>	<b>Nghề nông nghiệp</b>	<b>02</b>	<b>70</b>					
1	Kỹ thuật trồng rau an toàn	01	35	Xã Quảng Lạc	Quý II/2024	Phòng LĐTBXH TP phối hợp với Phòng Kinh tế thành phố	Các cơ sở đào tạo nghề, Trung tâm DVNN TP, UBND xã Quảng Lạc	
2	Kỹ thuật chăn nuôi gà	01	35	Xã Quảng Lạc	Quý II/2024	Phòng LĐTBXH TP phối hợp với Phòng Kinh tế thành phố	Các cơ sở đào tạo nghề, Trung tâm DVNN TP, UBND xã Quảng Lạc	
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>06</b>	<b>210</b>					



UBND.....

**BIỂU TỔNG HỢP**  
**Nhu cầu đào tạo nghề lao động năm 2024**

STT	Nghề có nhu cầu đào tạo (ghi tên nghề cụ thể)	Số lao động có nhu cầu đào tạo	Trong đó											
			Thuộc diện hưởng chính sách ưu đãi người CCCM	Người khuyết tật	Dân tộc thiểu số		Thuộc hộ nghèo		Người lao động bị thu hồi đất	Thuộc hộ cận nghèo	Lao động nữ mất việc làm	Bộ đội xuất ngũ, người chấp hành xong án phạt tù...	Lao động nông thôn khác	
					Tổng số	Thuộc hộ nghèo	Tổng số	Thuộc xã, thôn, bản ĐBKK						
1	Nghề...													
2	Nghề...													
<b>Tổng cộng:</b>		....												

(Tham khảo các danh mục nghề đào tạo theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 17/8/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt danh mục nghề đào tạo; phương thức giao nhiệm vụ, đặt hàng đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng đối với một số đối tượng do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi phí trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn).